

ÔN TẬP HỌC KÌ 1 TOÁN 5

Câu 1: Số thích hợp để điền vào chỗ chấm của $1\text{cm}^2 69\text{mm}^2 = \dots \text{cm}^2$ là:

- A. 16,9 B. 1,69 C. 0,169 D. 1,0069

Câu 2: Một đội bóng đá thi đấu 25 trận, thắng 20 trận. Như vậy tỉ số phần trăm các trận thắng của đội bóng là :

- A. 95% B. 65% C. 80% D. 70%

Câu 3: Qui đồng mẫu số phân số $\frac{3}{4}$ và $\frac{3}{5}$ ta được;

- A. $\frac{17}{20}$ và $\frac{14}{20}$ B. $\frac{15}{20}$ và $\frac{12}{20}$ C. $\frac{17}{15}$ và $\frac{14}{15}$ D. $\frac{16}{20}$ và $\frac{14}{20}$

Câu 4: Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài là 400 m, chiều rộng là 250m.

Diện tích của khu đất đó là:

- A. 1 ha B. 1km^2 C. 10 ha D. $0,01\text{km}^2$

Câu 5: Kết quả của phép chia $45: 0,01$ là

- A. 450 B. 4,5 C. 4500 D. 45

Câu 6: Tỉ số phần trăm của 75 và 300 là:

- A. 75% B. 65% C. 35% D. 25%

Câu 7: Hỗn số $3\frac{4}{5}$ được viết thành số thập phân nào sau đây:

- A. 3,75 B. 3,57 C. 3,8 D. 3,85

Câu 8: Tổng của 4 số là 100. Số trung bình cộng của 3 số đầu là 22,3. Hỏi số còn lại bằng bao nhiêu ?

- A. 77,7 B. 44,1 C. 33,1 D. 34,1

Câu 9: Số thập phân nào dưới đây vừa lớn hơn 3,75 vừa bé hơn $2,4 + 1,8$

- A. 3,57 B. 3,709 C. 3,9 D. 4,2

Câu 10: Chữ số 3 trong số 45, 2638 có giá trị là:

- A. $\frac{3}{10000}$ B. $\frac{3}{1000}$ C. $\frac{3}{100}$ D. $\frac{3}{10}$

Câu 11: Một tổ làm gạch trong ba đợt làm được số viên gạch lần lượt như sau : 3285 viên , 4631 viên , 3826 viên ; hỏi trung bình mỗi đợt tổ đó làm được bao nhiêu viên gạch ?

- A. 11742 viên gạch B. 3914 viên gạch C. 7916 viên gạch D. 8457 viên gạch

Câu 12: Giá trị của biểu thức $8,5 + 6,5 - (10 - 3,3)$ là

- A. 8,3 B. 7,3 C. 1,7 D. 0,7

Câu 13: Số 706405 được viết thành tổng là :

- A. $700000 + 60000 + 400 + 5$ B. $70000 + 6000 + 40 + 5$
C. $700000 + 60000 + 4000 + 5$ D. $700000 + 6000 + 400 + 5$

Câu 14: Hiệu của hai số là 192. Tỉ số của hai số đó là $\frac{2}{5}$. Vậy số lớn là:

- A. 192 B. 220 C. 288 D. 320

Câu 15: Tổng hai số là: 120. Số bé bằng $\frac{4}{11}$ số lớn , số bé là :

- A. 120 B. 88 C. 56 D. 32

Câu 16: Tìm số tự nhiên x biết $78,69 < x < 79,4$?

- A. $x = 78$ B. $x = 79$ C. $x = 80$ D. $x = 76$

Câu 17: Tìm x: $6753 + x = 14507$

- A. $x = 7854$ B. $x = 8754$ C. $x = 21260$ D. $x = 7754$

Câu 18: Tỉ số phần trăm của 211 và 400 là

A. 0,5275%

B. 5,275%

C. 52,75%

D. 5275%

Câu 19: Lớp 5A có 6 học sinh nữ và 34 học sinh nam. Tỉ số phần trăm giữa số học sinh nữ và số học sinh cả lớp là :

A. 20%

B. 14%

C. 15%

D. 35%

Câu 20: $\frac{6}{5} : \frac{4}{3} = ?$

A. $\frac{9}{10}$ B. $\frac{10}{9}$ C. $\frac{16}{15}$ D. $\frac{24}{15}$

Câu 21: Giá trị của biểu thức $\frac{3}{5} + \frac{2}{5} \times \frac{1}{4}$ là:

A. $\frac{1}{4}$

B. 4

C. $\frac{10}{7}$ D. $\frac{7}{10}$

Câu 22: Trong các phân số $\frac{4}{7}; \frac{3}{7}; \frac{2}{7}; \frac{6}{7}$; phân số lớn nhất là

A. $\frac{4}{7}$ B. $\frac{3}{7}$ C. $\frac{2}{7}$ D. $\frac{6}{7}$

Câu 23: Bình cân nặng 32,8kg. Liên cân nặng hơn Bình 4,9kg. Mai cân nặng 31,5kg. Hỏi trung bình mỗi bạn cân nặng bao nhiêu kg?

A. 33kg

B. 34kg

C. 35kg

D. 36kg

Câu 24: Chọn kết quả đúng để điền vào chỗ chấm cho thích hợp $7m\ 8dm = \dots\dots m$ là :

A. 78

B. 87

C. 7,8

D. 8,7

Câu 25: Hình vẽ một hình chữ nhật trên bản đồ tỉ lệ 1:1000 có chiều dài 8cm. chiều rộng 5cm . diện tích mảnh đất đó là :

A. $40cm^2$ B. $40\ 000cm^2$ C. $4000m^2$ D. $4dam^2$

Câu 26: Giá trị của biểu thức $\frac{1}{3} + \frac{1}{6} \times 4$ là ?

A. 1

B. 2

C. $\frac{5}{9}$ D. $\frac{8}{9}$

Câu 27: Khu vườn hình chữ nhật có chiều dài 42m, chiều rộng 38m; nếu ta tăng chiều dài thêm 2m và tăng chiều rộng thêm 3m thì diện tích khu vườn mới sẽ là:

A. $1472\ m^2$ B. $1764\ m^2$ C. $1804\ m^2$ D. $1596\ m^2$

Câu 28: Kết quả của biểu thức $1\frac{1}{2} + 1\frac{1}{3}$ là?

A. $\frac{3}{2}$ B. $\frac{4}{3}$ C. $\frac{7}{5}$ D. $\frac{17}{6}$

Câu 29: Hiệu của 15286 và 6328 là:

A. 9958

B. 8958

C. 8968

D. 8978

Câu 30: Số bảy triệu hai trăm nghìn có bao nhiêu chữ số 0 ?

A. 5 chữ số

B. 4 chữ số

C. 3 chữ số

D. 6 chữ số

Câu 31: Một tổ làm gạch trong ba đợt làm được số viên gạch lần lượt như sau : 3285 viên , 4631 viên , 3826 viên ; hỏi trung bình mỗi đợt tổ đó làm được bao nhiêu viên gạch ?

A. 11742 viên gạch

B. 8457 viên gạch

C. 7916 viên gạch

D. 3914 viên gạch

Câu 32: Kết quả của phép chia $45: 0,01$ là

A. 4,5

B. 45

C. 4500

D. 450

Câu 33: Số bảy triệu hai trăm nghìn có bao nhiêu chữ số 0 ?

A. 5 chữ số

B. 3 chữ số

C. 6 chữ số

D. 4 chữ số

Câu 34: Hiệu của 15286 và 6328 là:

A. 9958

B. 8978

C. 8958

D. 8968

Câu 35: Tổng của 4 số là 100. Số trung bình cộng của 3 số đầu là 22,3. Hỏi số còn lại bằng bao nhiêu ?

A. 33,1

B. 77,7

C. 44,1

D. 34,1

Câu 36: Hình vẽ một hình chữ nhật trên bản đồ tỉ lệ 1:1000 có chiều dài 8cm. chiều rộng 5cm . diện tích mảnh đất đó là :

A. 4dam²B. 40cm²C. 40 000cm²D. 4000m²

Câu 37: Một đội bóng đá thi đấu 25 trận, thắng 20 trận. Như vậy tỉ số phần trăm các trận thắng của đội bóng là :

A. 70%

B. 95%

C. 65%

D. 80%

Câu 38: Giá trị của biểu thức $8,5 + 6,5 - (10 - 3,3)$ là

A. 7,3

B. 8,3

C. 0,7

D. 1,7

Câu 39: Lớp 5A có 6 học sinh nữ và 34 học sinh nam. Tỉ số phần trăm giữa số học sinh nữ và số học sinh cả lớp là :

A. 14%

B. 15%

C. 35%

D. 20%

Câu 40: Tỉ số phần trăm của 211 và 400 là

A. 52,75%

B. 5275%

C. 0,5275%

D. 5,275%

Câu 41: Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài là 400 m, chiều rộng là 250m.

Diện tích của khu đất đó là:

A. 0,01 km²B. 1km²

C. 10 ha

D. 1 ha

Câu 42: Tìm số tự nhiên x biết $78,69 < x < 79,4$?

A. x = 80

B. x = 78

C. x = 79

D. x = 76

Câu 43: Qui đồng mẫu số phân số $\frac{3}{4}$ và $\frac{3}{5}$ ta được;

A. $\frac{15}{20}$ và $\frac{12}{20}$ B. $\frac{16}{20}$ và $\frac{14}{20}$ C. $\frac{17}{20}$ và $\frac{14}{20}$ D. $\frac{17}{15}$ và $\frac{14}{15}$

Câu 44: Giá trị của biểu thức $\frac{3}{5} + \frac{2}{5} \times \frac{1}{4}$ là:

A. $\frac{1}{4}$ B. $\frac{10}{7}$

C. 4

D. $\frac{7}{10}$

Câu 45: Bình cân nặng 32,8kg. Liên cân nặng hơn Bình 4,9kg. Mai cân nặng 31,5kg. Hỏi trung bình mỗi bạn cân nặng bao nhiêu kg?

A. 33kg

B. 34kg

C. 35kg

D. 36kg

Câu 46: Số 706405 được viết thành tổng là :

A. 700000 + 6000 + 400 + 5

B. 70000 + 6000 + 40 + 5

C. 700000 + 60000 + 4000 + 5

D. 700000 + 60000 + 400 + 5

Câu 47: Chọn kết quả đúng để điền vào chỗ chấm cho thích hợp $7m\ 8dm = \dots\dots m$ là :

A. 8,7

B. 7,8

C. 78

D. 87

Câu 48: Giá trị của biểu thức $\frac{1}{3} + \frac{1}{6} \times 4$ là ?

A. 2

B. 1

C. $\frac{5}{9}$ D. $\frac{8}{9}$

Câu 49: Tổng hai số là: 120. Số bé bằng $\frac{4}{11}$ số lớn , số bé là :

A. 56

B. 120

C. 88

D. 32

Câu 50: Số thập phân nào dưới đây vừa lớn hơn 3,75 vừa bé hơn $2,4 + 1,8$

A. 3,9

B. 3,57

C. 3,709

D. 4,2

Câu 51: Tỉ số phần trăm của 75 và 300 là:

A. 25%

B. 35%

C. 65%

D. 75%

Câu 52: Số thích hợp để điền vào chỗ chấm của $1\text{cm}^2\ 69\text{mm}^2 = \dots\text{cm}^2$ là:

A. 1,69

B. 16,9

C. 0,169

D. 1,0069

Câu 53: Hỗn số $3\frac{4}{5}$ được viết thành số thập phân nào sau đây:

A. 3,57

B. 3,8

C. 3,75

D. 3,85

Câu 54: Kết quả của biểu thức $1\frac{1}{2} + 1\frac{1}{3}$ là?A. $\frac{3}{2}$ B. $\frac{17}{6}$ C. $\frac{4}{3}$ D. $\frac{7}{5}$ **Câu 55:** Chữ số 3 trong số 45, 2638 có giá trị là:A. $\frac{3}{10}$ B. $\frac{3}{10000}$ C. $\frac{3}{100}$ D. $\frac{3}{1000}$ **Câu 56:** Trong các phân số $\frac{4}{7}; \frac{3}{7}; \frac{2}{7}; \frac{6}{7}$; phân số lớn nhất làA. $\frac{2}{7}$ B. $\frac{3}{7}$ C. $\frac{4}{7}$ D. $\frac{6}{7}$ **Câu 57:** $\frac{6}{5} : \frac{4}{3} = ?$ A. $\frac{9}{10}$ B. $\frac{16}{15}$ C. $\frac{24}{15}$ D. $\frac{10}{9}$ **Câu 58:** Khu vườn hình chữ nhật có chiều dài 42m, chiều rộng 38m; nếu ta tăng chiều dài thêm 2m và tăng chiều rộng thêm 3m thì diện tích khu vườn mới sẽ là:A. 1764m^2 B. 1804m^2 C. 1596m^2 D. 1472m^2 **Câu 59:** Hiệu của hai số là 192. Tỉ số của hai số đó là $\frac{2}{5}$. Vậy số lớn là:

A. 220

B. 288

C. 192

D. 320

Câu 60: Tìm x: $6753 + x = 14507$ A. $x = 8754$ B. $x = 7854$ C. $x = 7754$ D. $x = 21260$

UBND HUYỆN KRÔNG BÚK
PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

KIỂM TRA HỌC KÌ I
MÔN: TOÁN LỚP 5
(Thời gian làm bài: 60 phút)

ĐỀ SỐ: 333

Câu 1: Bình cân nặng 32,8kg. Liên cân nặng hơn Bình 4,9kg. Mai cân nặng 31,5kg. Hỏi trung bình mỗi bạn cân nặng bao nhiêu kg?.

- A. 34kg B. 36kg C. 35kg D. 33kg

Câu 2: Tìm x: $6753 + x = 14507$

- A. $x = 8754$ B. $x = 7854$ C. $x = 7754$ D. $x = 21260$

Câu 3: $\frac{6}{5} : \frac{4}{3} = ?$

- A. $\frac{16}{15}$ B. $\frac{9}{10}$ C. $\frac{24}{15}$ D. $\frac{10}{9}$

Câu 4: Hiệu của hai số là 192. Tỉ số của hai số đó là $\frac{2}{5}$. Vậy số lớn là:

- A. 320 B. 192 C. 220 D. 288

Câu 5: Hỗn số $3\frac{4}{5}$ được viết thành số thập phân nào sau đây:

- A. 3,75 B. 3,57 C. 3,85 D. 3,8

Câu 6: Chọn kết quả đúng để điền vào chỗ chấm cho thích hợp $7m\ 8dm = \dots\dots m$ là :

- A. 87 B. 7,8 C. 78 D. 8,7

Câu 7: Số bảy triệu hai trăm nghìn có bao nhiêu chữ số 0 ?

- A. 4 chữ số B. 3 chữ số C. 6 chữ số D. 5 chữ số

Câu 8: Tìm số tự nhiên x biết $78,69 < x < 79,4$?

- A. $x = 80$ B. $x = 79$ C. $x = 76$ D. $x = 78$

Câu 9: Kết quả của biểu thức $1\frac{1}{2} + 1\frac{1}{3}$ là?

- A. $\frac{4}{3}$ B. $\frac{3}{2}$ C. $\frac{7}{5}$ D. $\frac{17}{6}$

Câu 10: Số thập phân nào dưới đây vừa lớn hơn 3,75 vừa bé hơn $2,4 + 1,8$

- A. 4,2 B. 3,9 C. 3,57 D. 3,709

Câu 11: Kết quả của phép chia $45 : 0,01$ là

- A. 45 B. 450 C. 4,5 D. 4500

Câu 12: Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài là 400 m, chiều rộng là 250m.

Diện tích của khu đất đó là:

- A. 10 ha B. 0,01 km² C. 1 ha D. 1km²

Câu 13: Tỉ số phần trăm của 75 và 300 là:

- A. 25% B. 35% C. 75% D. 65%

Câu 14: Khu vườn hình chữ nhật có chiều dài 42m, chiều rộng 38m; nếu ta tăng chiều dài thêm 2m và tăng chiều rộng thêm 3m thì diện tích khu vườn mới sẽ là:

- A. 1472 m² B. 1804 m² C. 1596 m² D. 1764 m²

Câu 15: Số 706405 được viết thành tổng là :

- A. $700000 + 60000 + 400 + 5$ B. $700000 + 60000 + 4000 + 5$
C. $70000 + 6000 + 40 + 5$ D. $700000 + 6000 + 400 + 5$

Câu 16: Tổng của 4 số là 100. Số trung bình cộng của 3 số đầu là 22,3. Hỏi số còn lại bằng bao nhiêu ?

- A. 34,1 B. 33,1 C. 77,7 D. 44,1

Câu 17: Lớp 5A có 6 học sinh nữ và 34 học sinh nam. Tỉ số phần trăm giữa số học sinh nữ và số học sinh cả lớp là :

- A. 20% B. 35% C. 14% D. 15%

Câu 18: Chữ số 3 trong số 45, 2638 có giá trị là:

- A. $\frac{3}{10}$ B. $\frac{3}{10000}$ C. $\frac{3}{100}$ D. $\frac{3}{1000}$

Câu 19: Tổng hai số là: 120. Số bé bằng $\frac{4}{11}$ số lớn , số bé là :

- A. 88 B. 56 C. 32 D. 120

Câu 20: Trong các phân số $\frac{4}{7}; \frac{3}{7}; \frac{2}{7}; \frac{6}{7}$; phân số lớn nhất là

- A. $\frac{4}{7}$ B. $\frac{6}{7}$ C. $\frac{3}{7}$ D. $\frac{2}{7}$

Câu 21: Một đội bóng đá thi đấu 25 trận, thắng 20 trận. Như vậy tỉ số phần trăm các trận thắng của đội bóng là :

- A. 80% B. 70% C. 95% D. 65%

Câu 22: Một tổ làm gạch trong ba đợt làm được số viên gạch lần lượt như sau : 3285 viên , 4631 viên , 3826 viên ; hỏi trung bình mỗi đợt tổ đó làm được bao nhiêu viên gạch ?

- A. 3914 viên gạch B. 7916 viên gạch C. 8457 viên gạch D. 11742 viên gạch

Câu 23: Số thích hợp để điền vào chỗ chấm của $1\text{cm}^2 69\text{mm}^2 = \dots \text{cm}^2$ là:

- A. 1,0069 B. 16,9 C. 0,169 D. 1,69

Câu 24: Giá trị của biểu thức $8,5 + 6,5 - (10 - 3,3)$ là

- A. 1,7 B. 8,3 C. 0,7 D. 7,3

Câu 25: Giá trị của biểu thức $\frac{1}{3} + \frac{1}{6} \times 4$ là ?

- A. 2 B. $\frac{5}{9}$ C. 1 D. $\frac{8}{9}$

Câu 26: Hình vẽ một hình chữ nhật trên bản đồ tỉ lệ 1:1000 có chiều dài 8cm. chiều rộng 5cm . diện tích mảnh đất đó là :

- A. 4dam^2 B. 40cm^2 C. $40\ 000\text{cm}^2$ D. 4000m^2

Câu 27: Qui đồng mẫu số phân số $\frac{3}{4}$ và $\frac{3}{5}$ ta được;

- A. $\frac{17}{15}$ và $\frac{14}{15}$ B. $\frac{17}{20}$ và $\frac{14}{20}$ C. $\frac{16}{20}$ và $\frac{14}{20}$ D. $\frac{15}{20}$ và $\frac{12}{20}$

Câu 28: Hiệu của 15286 và 6328 là:

- A. 8958 B. 8978 C. 9958 D. 8968

Câu 29: Giá trị của biểu thức $\frac{3}{5} + \frac{2}{5} \times \frac{1}{4}$ là:

- A. $\frac{1}{4}$ B. 4 C. $\frac{7}{10}$ D. $\frac{10}{7}$

Câu 30: Tỉ số phần trăm của 211 và 400 là

- A. 0,5275% B. 5,275% C. 52,75% D. 5275%

----- HẾT -----

Câu 1: Kết quả của phép chia 45: 0,01 là

- A. 4500 B. 4,5 C. 45 D. 450

Câu 2: Số thích hợp để điền vào chỗ chấm của 1cm^2 69 $\text{mm}^2 = \dots \text{cm}^2$ là:

- A. 0,169 B. 1,0069 C. 1,69 D. 16,9

Câu 3: Hiệu của 15286 và 6328 là:

- A. 8968 B. 9958 C. 8978 D. 8958

Câu 4: Chữ số 3 trong số 45, 2638 có giá trị là:

- A. $\frac{3}{100}$ B. $\frac{3}{10000}$ C. $\frac{3}{1000}$ D. $\frac{3}{10}$

Câu 5: Kết quả của biểu thức $1\frac{1}{2} + 1\frac{1}{3}$ là?

- A. $\frac{7}{5}$ B. $\frac{4}{3}$ C. $\frac{17}{6}$ D. $\frac{3}{2}$

Câu 6: Tổng của 4 số là 100. Số trung bình cộng của 3 số đầu là 22,3. Hỏi số còn lại bằng bao nhiêu ?

- A. 77,7 B. 33,1 C. 44,1 D. 34,1

Câu 7: Số thập phân nào dưới đây vừa lớn hơn 3,75 vừa bé hơn $2,4 + 1,8$

- A. 3,57 B. 3,709 C. 3,9 D. 4,2

Câu 8: Tìm số tự nhiên x biết $78,69 < x < 79,4$?

- A. $x = 76$ B. $x = 79$ C. $x = 80$ D. $x = 78$

Câu 9: Qui đồng mẫu số phân số $\frac{3}{4}$ và $\frac{3}{5}$ ta được;

- A. $\frac{16}{20}$ và $\frac{14}{20}$ B. $\frac{17}{15}$ và $\frac{14}{15}$ C. $\frac{17}{20}$ và $\frac{14}{20}$ D. $\frac{15}{20}$ và $\frac{12}{20}$

Câu 10: Giá trị của biểu thức $\frac{3}{5} + \frac{2}{5} \times \frac{1}{4}$ là:

- A. $\frac{7}{10}$ B. 4 C. $\frac{1}{4}$ D. $\frac{10}{7}$

Câu 11: Hình vẽ một hình chữ nhật trên bản đồ tỉ lệ 1:1000 có chiều dài 8cm. chiều rộng 5cm . diện tích mảnh đất đó là :

- A. 40cm^2 B. 4000m^2 C. $40\,000\text{cm}^2$ D. 4dam^2

Câu 12: $\frac{6}{5} : \frac{4}{3} = ?$

- A. $\frac{16}{15}$ B. $\frac{9}{10}$ C. $\frac{10}{9}$ D. $\frac{24}{15}$

Câu 13: Một đội bóng đá thi đấu 25 trận, thắng 20 trận. Như vậy tỉ số phần trăm các trận thắng của đội bóng là :

- A. 70% B. 80% C. 65% D. 95%

Câu 14: Tìm x: $6753 + x = 14507$

- A. $x = 8754$ B. $x = 7854$ C. $x = 21260$ D. $x = 7754$

Câu 15: Khu vườn hình chữ nhật có chiều dài 42m, chiều rộng 38m; nếu ta tăng chiều dài thêm 2m và tăng chiều rộng thêm 3m thì diện tích khu vườn mới sẽ là:

- A. 1804 m² B. 1764 m² C. 1472 m² D. 1596 m²

Câu 16: Hiệu của hai số là 192. Tỉ số của hai số đó là $\frac{2}{5}$. Vậy số lớn là:

- A. 288 B. 192 C. 320 D. 220

Câu 17: Bình cân nặng 32,8kg. Liên cân nặng hơn Bình 4,9kg. Mai cân nặng 31,5kg. Hỏi trung bình mỗi bạn cân nặng bao nhiêu kg?

- A. 33kg B. 36kg C. 35kg D. 34kg

Câu 18: Giá trị của biểu thức $8,5 + 6,5 - (10 - 3,3)$ là

- A. 1,7 B. 0,7 C. 7,3 D. 8,3

Câu 19: Số 706405 được viết thành tổng là :

- A. 70000 + 6000 + 40 + 5 B. 700000 + 60000 + 400 + 5
C. 700000 + 60000 + 4000 + 5 D. 700000 + 6000 + 400 + 5

Câu 20: Tỉ số phần trăm của 75 và 300 là:

- A. 75% B. 65% C. 35% D. 25%

Câu 21: Chọn kết quả đúng để điền vào chỗ chấm cho thích hợp $7\text{m } 8\text{dm} = \dots\dots\text{m}$ là :

- A. 78 B. 8,7 C. 87 D. 7,8

Câu 22: Tỉ số phần trăm của 211 và 400 là

- A. 5275% B. 5,275% C. 0,5275% D. 52,75%

Câu 23: Tổng hai số là: 120. Số bé bằng $\frac{4}{11}$ số lớn , số bé là :

- A. 120 B. 88 C. 32 D. 56

Câu 24: Một tổ làm gạch trong ba đợt làm được số viên gạch lần lượt như sau : 3285 viên , 4631 viên , 3826 viên ; hỏi trung bình mỗi đợt tổ đó làm được bao nhiêu viên gạch ?

- A. 8457 viên gạch B. 11742 viên gạch C. 7916 viên gạch D. 3914 viên gạch

Câu 25: Số bảy triệu hai trăm nghìn có bao nhiêu chữ số 0 ?

- A. 4 chữ số B. 5 chữ số C. 3 chữ số D. 6 chữ số

Câu 26: Hỗn số $3\frac{4}{5}$ được viết thành số thập phân nào sau đây:

- A. 3,57 B. 3,8 C. 3,75 D. 3,85

Câu 27: Trong các phân số $\frac{4}{7}; \frac{3}{7}; \frac{2}{7}; \frac{6}{7}$; phân số lớn nhất là

- A. $\frac{6}{7}$ B. $\frac{4}{7}$ C. $\frac{3}{7}$ D. $\frac{2}{7}$

Câu 28: Giá trị của biểu thức $\frac{1}{3} + \frac{1}{6} \times 4$ là ?

- A. 1 B. $\frac{5}{9}$ C. $\frac{8}{9}$ D. 2

Câu 29: Lớp 5A có 6 học sinh nữ và 34 học sinh nam. Tỉ số phần trăm giữa số học sinh nữ và số học sinh cả lớp là :

- A. 14% B. 35% C. 15% D. 20%

Câu 30: Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài là 400 m, chiều rộng là 250m.

Diện tích của khu đất đó là:

- A. 1km² B. 0,01 km² C. 10 ha D. 1 ha

----- HẾT -----

Câu 1: Qui đồng mẫu số phân số $\frac{3}{4}$ và $\frac{3}{5}$ ta được;

- A. $\frac{15}{20}$ và $\frac{12}{20}$ B. $\frac{17}{20}$ và $\frac{14}{20}$ C. $\frac{17}{15}$ và $\frac{14}{15}$ D. $\frac{16}{20}$ và $\frac{14}{20}$

Câu 2: Giá trị của biểu thức $\frac{3}{5} + \frac{2}{5} \times \frac{1}{4}$ là:

- A. 4 B. $\frac{7}{10}$ C. $\frac{10}{7}$ D. $\frac{1}{4}$

Câu 3: Kết quả của biểu thức $1\frac{1}{2} + 1\frac{1}{3}$ là?

- A. $\frac{7}{5}$ B. $\frac{17}{6}$ C. $\frac{3}{2}$ D. $\frac{4}{3}$

Câu 4: Tổng hai số là: 120. Số bé bằng $\frac{4}{11}$ số lớn, số bé là :

- A. 88 B. 120 C. 56 D. 32

Câu 5: Số thập phân nào dưới đây vừa lớn hơn 3,75 vừa bé hơn 2,4 + 1,8

- A. 3,9 B. 4,2 C. 3,57 D. 3,709

Câu 6: Hiệu của hai số là 192. Tỉ số của hai số đó là $\frac{2}{5}$. Vậy số lớn là:

- A. 192 B. 288 C. 320 D. 220

Câu 7: Hiệu của 15286 và 6328 là:

- A. 8958 B. 8978 C. 9958 D. 8968

Câu 8: Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài là 400 m, chiều rộng là 250m.

Diện tích của khu đất đó là:

- A. 1km² B. 10 ha C. 1 ha D. 0,01 km²

Câu 9: Tỉ số phần trăm của 211 và 400 là

- A. 52,75% B. 5275% C. 0,5275% D. 5,275%

Câu 10: Số bảy triệu hai trăm nghìn có bao nhiêu chữ số 0 ?

- A. 4 chữ số B. 6 chữ số C. 5 chữ số D. 3 chữ số

Câu 11: Bình cân nặng 32,8kg. Liên cân nặng hơn Bình 4,9kg. Mai cân nặng 31,5kg. Hỏi trung bình mỗi bạn cân nặng bao nhiêu kg?.

- A. 33kg B. 34kg C. 35kg D. 36kg

Câu 12: Chữ số 3 trong số 45, 2638 có giá trị là:

- A. $\frac{3}{10}$ B. $\frac{3}{1000}$ C. $\frac{3}{100}$ D. $\frac{3}{10000}$

Câu 13: Một đội bóng đá thi đấu 25 trận, thắng 20 trận. Như vậy tỉ số phần trăm các trận thắng của đội bóng là :

- A. 95% B. 65% C. 80% D. 70%

Câu 14: Số thích hợp để điền vào chỗ chấm của 1cm² 69 mm²=... cm² là:

- A. 16,9 B. 0,169 C. 1,0069 D. 1,69

Câu 15: Giá trị của biểu thức $\frac{1}{3} + \frac{1}{6} \times 4$ là ?

A. 2

B. 1

C. $\frac{8}{9}$

D. $\frac{5}{9}$

Câu 16: Hỗn số $3\frac{4}{5}$ được viết thành số thập phân nào sau đây:

A. 3,75

B. 3,85

C. 3,8

D. 3,57

Câu 17: Chọn kết quả đúng để điền vào chỗ chấm cho thích hợp $7\text{m } 8\text{dm} = \dots\dots\text{m}$ là :

A. 8,7

B. 7,8

C. 87

D. 78

Câu 18: Giá trị của biểu thức $8,5 + 6,5 - (10 - 3,3)$ là

A. 1,7

B. 0,7

C. 8,3

D. 7,3

Câu 19: Hình vẽ một hình chữ nhật trên bản đồ tỉ lệ 1:1000 có chiều dài 8cm. chiều rộng 5cm . diện tích mảnh đất đó là :

A. 40 000cm²

B. 4000m²

C. 40cm²

D. 4dam²

Câu 20: Tỉ số phần trăm của 75 và 300 là:

A. 65%

B. 75%

C. 25%

D. 35%

Câu 21: Khu vườn hình chữ nhật có chiều dài 42m, chiều rộng 38m; nếu ta tăng chiều dài thêm 2m và tăng chiều rộng thêm 3m thì diện tích khu vườn mới sẽ là:

A. 1764 m²

B. 1596 m²

C. 1804 m²

D. 1472 m²

Câu 22: Tìm số tự nhiên x biết $78,69 < x < 79,4$?

A. x = 80

B. x = 76

C. x = 78

D. x = 79

Câu 23: Tìm x: $6753 + x = 14507$

A. x = 21260

B. x = 7754

C. x = 8754

D. x = 7854

Câu 24: Lớp 5A có 6 học sinh nữ và 34 học sinh nam. Tỉ số phần trăm giữa số học sinh nữ và số học sinh cả lớp là :

A. 20%

B. 35%

C. 14%

D. 15%

Câu 25: Số 706405 được viết thành tổng là :

A. $70000 + 6000 + 40 + 5$

B. $700000 + 6000 + 400 + 5$

C. $700000 + 60000 + 4000 + 5$

D. $700000 + 60000 + 400 + 5$

Câu 26: Trong các phân số $\frac{4}{7}; \frac{3}{7}; \frac{2}{7}; \frac{6}{7}$; phân số lớn nhất là

A. $\frac{2}{7}$

B. $\frac{4}{7}$

C. $\frac{3}{7}$

D. $\frac{6}{7}$

Câu 27: Tổng của 4 số là 100. Số trung bình cộng của 3 số đầu là 22,3. Hỏi số còn lại bằng bao nhiêu ?

A. 44,1

B. 33,1

C. 34,1

D. 77,7

Câu 28: Kết quả của phép chia $45: 0,01$ là

A. 450

B. 45

C. 4500

D. 4,5

Câu 29: Một tổ làm gạch trong ba đợt làm được số viên gạch lần lượt như sau : 3285 viên , 4631 viên , 3826 viên ; hỏi trung bình mỗi đợt tổ đó làm được bao nhiêu viên gạch ?

A. 7916 viên gạch

B. 3914 viên gạch

C. 8457 viên gạch

D. 11742 viên gạch

Câu 30: $\frac{6}{5} : \frac{4}{3} = ?$

A. $\frac{10}{9}$

B. $\frac{9}{10}$

C. $\frac{24}{15}$

D. $\frac{16}{15}$

----- HẾT -----

UBND HUYỆN KRÔNG BÚK
PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

KIỂM TRA HỌC KÌ I
MÔN: TOÁN LỚP 5
(Thời gian làm bài: 60 phút)

ĐỀ SỐ: 666

Câu 1: Khu vườn hình chữ nhật có chiều dài 42m, chiều rộng 38m; nếu ta tăng chiều dài thêm 2m và tăng chiều rộng thêm 3m thì diện tích khu vườn mới sẽ là:

- A. 1472 m² B. 1596 m² C. 1804 m² D. 1764 m²

Câu 2: Giá trị của biểu thức $\frac{3}{5} + \frac{2}{5} \times \frac{1}{4}$ là:

- A. $\frac{7}{10}$ B. 4 C. $\frac{1}{4}$ D. $\frac{10}{7}$

Câu 3: Giá trị của biểu thức $8,5 + 6,5 - (10 - 3,3)$ là

- A. 0,7 B. 1,7 C. 8,3 D. 7,3

Câu 4: Giá trị của biểu thức $\frac{1}{3} + \frac{1}{6} \times 4$ là ?

- A. $\frac{8}{9}$ B. $\frac{5}{9}$ C. 1 D. 2

Câu 5: Tỷ số phần trăm của 75 và 300 là:

- A. 75% B. 35% C. 25% D. 65%

Câu 6: Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài là 400 m, chiều rộng là 250m.

Diện tích của khu đất đó là:

- A. 0,01 km² B. 1 ha C. 1km² D. 10 ha

Câu 7: Một tổ làm gạch trong ba đợt làm được số viên gạch lần lượt như sau : 3285 viên , 4631 viên , 3826 viên ; hỏi trung bình mỗi đợt tổ đó làm được bao nhiêu viên gạch ?

- A. 7916 viên gạch B. 3914 viên gạch C. 11742 viên gạch D. 8457 viên gạch

Câu 8: Tìm số tự nhiên x biết $78,69 < x < 79,4$?

- A. x = 78 B. x = 80 C. x = 76 D. x = 79

Câu 9: Số thích hợp để điền vào chỗ chấm của $1\text{cm}^2 69\text{mm}^2 = \dots \text{cm}^2$ là:

- A. 1,69 B. 16,9 C. 0,169 D. 1,0069

Câu 10: Chữ số 3 trong số 45, 2638 có giá trị là:

- A. $\frac{3}{1000}$ B. $\frac{3}{10000}$ C. $\frac{3}{100}$ D. $\frac{3}{10}$

Câu 11: Số bảy triệu hai trăm nghìn có bao nhiêu chữ số 0 ?

- A. 4 chữ số B. 5 chữ số C. 3 chữ số D. 6 chữ số

Câu 12: Trong các phân số $\frac{4}{7}; \frac{3}{7}; \frac{2}{7}; \frac{6}{7}$; phân số lớn nhất là

- A. $\frac{3}{7}$ B. $\frac{2}{7}$ C. $\frac{4}{7}$ D. $\frac{6}{7}$

Câu 13: Hiệu của hai số là 192. Tỷ số của hai số đó là $\frac{2}{5}$. Vậy số lớn là:

- A. 288 B. 192 C. 220 D. 320

Câu 14: Số 706405 được viết thành tổng là :

- A. 700000 + 60000 + 4000 + 5 B. 700000 + 6000 + 400 + 5
C. 70000 + 6000 + 40 + 5 D. 700000 + 60000 + 400 + 5

Câu 15: Số thập phân nào dưới đây vừa lớn hơn 3,75 vừa bé hơn 2,4 + 1,8

- A. 4,2 B. 3,57 C. 3,709 D. 3,9

Câu 16: Kết quả của biểu thức $1\frac{1}{2} + 1\frac{1}{3}$ là?

- A. $\frac{7}{5}$ B. $\frac{4}{3}$ C. $\frac{17}{6}$ D. $\frac{3}{2}$

Câu 17: Một đội bóng đá thi đấu 25 trận, thắng 20 trận. Như vậy tỉ số phần trăm các trận thắng của đội bóng là :

- A. 70% B. 65% C. 95% D. 80%

Câu 18: Tìm x: $6753 + x = 14507$

- A. $x = 8754$ B. $x = 21260$ C. $x = 7854$ D. $x = 7754$

Câu 19: Bình cân nặng 32,8kg. Liên cân nặng hơn Bình 4,9kg. Mai cân nặng 31,5kg. Hỏi trung bình mỗi bạn cân nặng bao nhiêu kg?

- A. 36kg B. 33kg C. 35kg D. 34kg

Câu 20: Lớp 5A có 6 học sinh nữ và 34 học sinh nam. Tỉ số phần trăm giữa số học sinh nữ và số học sinh cả lớp là :

- A. 20% B. 14% C. 15% D. 35%

Câu 21: Chọn kết quả đúng để điền vào chỗ chấm cho thích hợp $7m\ 8dm = \dots\dots m$ là :

- A. 87 B. 8,7 C. 7,8 D. 78

Câu 22: Tổng hai số là: 120. Số bé bằng $\frac{4}{11}$ số lớn , số bé là :

- A. 88 B. 32 C. 56 D. 120

Câu 23: Tỉ số phần trăm của 211 và 400 là

- A. 5,275% B. 0,5275% C. 52,75% D. 5275%

Câu 24: Kết quả của phép chia $45: 0,01$ là

- A. 450 B. 4,5 C. 4500 D. 45

Câu 25: Hiệu của 15286 và 6328 là:

- A. 9958 B. 8958 C. 8978 D. 8968

Câu 26: Hỗn số $3\frac{4}{5}$ được viết thành số thập phân nào sau đây:

- A. 3,8 B. 3,75 C. 3,85 D. 3,57

Câu 27: Qui đồng mẫu số phân số $\frac{3}{4}$ và $\frac{3}{5}$ ta được;

- A. $\frac{17}{20}$ và $\frac{14}{20}$ B. $\frac{17}{15}$ và $\frac{14}{15}$ C. $\frac{16}{20}$ và $\frac{14}{20}$ D. $\frac{15}{20}$ và $\frac{12}{20}$

Câu 28: Hình vẽ một hình chữ nhật trên bản đồ tỉ lệ 1:1000 có chiều dài 8cm. chiều rộng 5cm . diện tích mảnh đất đó là :

- A. $4dm^2$ B. $40cm^2$ C. $40\ 000cm^2$ D. $4000m^2$

Câu 29: $\frac{6}{5} : \frac{4}{3} = ?$

- A. $\frac{16}{15}$ B. $\frac{10}{9}$ C. $\frac{9}{10}$ D. $\frac{24}{15}$

Câu 30: Tổng của 4 số là 100. Số trung bình cộng của 3 số đầu là 22,3. Hỏi số còn lại bằng bao nhiêu ?

- A. 44,1 B. 34,1 C. 77,7 D. 33,1

----- HẾT -----

UBND HUYỆN KRÔNG BÚK
PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

KIỂM TRA HỌC KÌ I
MÔN: TOÁN LỚP 5
(Thời gian làm bài: 60 phút)

ĐỀ SỐ: 777

Câu 1: Bình cân nặng 32,8kg. Liên cân nặng hơn Bình 4,9kg. Mai cân nặng 31,5kg. Hỏi trung bình mỗi bạn cân nặng bao nhiêu kg?

- A. 34kg B. 35kg C. 36kg D. 33kg

Câu 2: Chữ số 3 trong số 45, 2638 có giá trị là:

- A. $\frac{3}{1000}$ B. $\frac{3}{10}$ C. $\frac{3}{10000}$ D. $\frac{3}{100}$

Câu 3: Số thập phân nào dưới đây vừa lớn hơn 3,75 vừa bé hơn $2,4 + 1,8$

- A. 4,2 B. 3,57 C. 3,709 D. 3,9

Câu 4: $\frac{6}{5} : \frac{4}{3} = ?$

- A. $\frac{24}{15}$ B. $\frac{10}{9}$ C. $\frac{16}{15}$ D. $\frac{9}{10}$

Câu 5: Trong các phân số $\frac{4}{7}; \frac{3}{7}; \frac{2}{7}; \frac{6}{7}$; phân số lớn nhất là

- A. $\frac{3}{7}$ B. $\frac{4}{7}$ C. $\frac{2}{7}$ D. $\frac{6}{7}$

Câu 6: Kết quả của phép chia 45: 0,01 là

- A. 450 B. 4,5 C. 4500 D. 45

Câu 7: Một đội bóng đá thi đấu 25 trận, thắng 20 trận. Như vậy tỉ số phần trăm các trận thắng của đội bóng là :

- A. 80% B. 65% C. 70% D. 95%

Câu 8: Hỗn số $3\frac{4}{5}$ được viết thành số thập phân nào sau đây:

- A. 3,75 B. 3,85 C. 3,8 D. 3,57

Câu 9: Giá trị của biểu thức $\frac{1}{3} + \frac{1}{6} \times 4$ là ?

- A. 1 B. $\frac{8}{9}$ C. $\frac{5}{9}$ D. 2

Câu 10: Hình vẽ một hình chữ nhật trên bản đồ tỉ lệ 1:1000 có chiều dài 8cm. chiều rộng 5cm . diện tích mảnh đất đó là :

- A. 40 000cm² B. 4000m² C. 4dam² D. 40cm²

Câu 11: Tỉ số phần trăm của 211 và 400 là

- A. 5275% B. 5,275% C. 52,75% D. 0,5275%

Câu 12: Tìm số tự nhiên x biết $78,69 < x < 79,4$?

- A. x = 76 B. x = 80 C. x = 79 D. x = 78

Câu 13: Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài là 400 m, chiều rộng là 250m.

Diện tích của khu đất đó là:

- A. 1km² B. 0,01 km² C. 10 ha D. 1 ha

Câu 14: Giá trị của biểu thức $\frac{3}{5} + \frac{2}{5} \times \frac{1}{4}$ là:

- A. 4 B. $\frac{10}{7}$ C. $\frac{7}{10}$ D. $\frac{1}{4}$

Câu 15: Kết quả của biểu thức $1\frac{1}{2} + 1\frac{1}{3}$ là?

- A. $\frac{7}{5}$ B. $\frac{17}{6}$ C. $\frac{4}{3}$ D. $\frac{3}{2}$

Câu 16: Số 706405 được viết thành tổng là :

- A. $700000 + 60000 + 400 + 5$ B. $700000 + 6000 + 400 + 5$
C. $700000 + 60000 + 4000 + 5$ D. $70000 + 6000 + 40 + 5$

Câu 17: Tổng của 4 số là 100. Số trung bình cộng của 3 số đầu là 22,3. Hỏi số còn lại bằng bao nhiêu ?

- A. 33,1 B. 77,7 C. 44,1 D. 34,1

Câu 18: Số thích hợp để điền vào chỗ chấm của $1\text{cm}^2 69\text{mm}^2 = \dots \text{cm}^2$ là:

- A. 1,69 B. 0,169 C. 1,0069 D. 16,9

Câu 19: Hiệu của hai số là 192. Tỉ số của hai số đó là $\frac{2}{5}$. Vậy số lớn là:

- A. 320 B. 192 C. 220 D. 288

Câu 20: Hiệu của 15286 và 6328 là:

- A. 9958 B. 8978 C. 8968 D. 8958

Câu 21: Khu vườn hình chữ nhật có chiều dài 42m, chiều rộng 38m; nếu ta tăng chiều dài thêm 2m và tăng chiều rộng thêm 3m thì diện tích khu vườn mới sẽ là:

- A. 1764m^2 B. 1804m^2 C. 1596m^2 D. 1472m^2

Câu 22: Số bảy triệu hai trăm nghìn có bao nhiêu chữ số 0 ?

- A. 6 chữ số B. 5 chữ số C. 3 chữ số D. 4 chữ số

Câu 23: Tìm x: $6753 + x = 14507$

- A. $x = 7854$ B. $x = 7754$ C. $x = 21260$ D. $x = 8754$

Câu 24: Lớp 5A có 6 học sinh nữ và 34 học sinh nam. Tỉ số phần trăm giữa số học sinh nữ và số học sinh cả lớp là :

- A. 20% B. 14% C. 35% D. 15%

Câu 25: Tổng hai số là: 120. Số bé bằng $\frac{4}{11}$ số lớn , số bé là :

- A. 32 B. 120 C. 56 D. 88

Câu 26: Một tổ làm gạch trong ba đợt làm được số viên gạch lần lượt như sau : 3285 viên , 4631 viên , 3826 viên ; hỏi trung bình mỗi đợt tổ đó làm được bao nhiêu viên gạch ?

- A. 3914 viên gạch B. 8457 viên gạch C. 11742 viên gạch D. 7916 viên gạch

Câu 27: Giá trị của biểu thức $8,5 + 6,5 - (10 - 3,3)$ là

- A. 1,7 B. 0,7 C. 7,3 D. 8,3

Câu 28: Qui đồng mẫu số phân số $\frac{3}{4}$ và $\frac{3}{5}$ ta được;

- A. $\frac{15}{20}$ và $\frac{12}{20}$ B. $\frac{17}{15}$ và $\frac{14}{15}$ C. $\frac{17}{20}$ và $\frac{14}{20}$ D. $\frac{16}{20}$ và $\frac{14}{20}$

Câu 29: Chọn kết quả đúng để điền vào chỗ chấm cho thích hợp $7\text{m } 8\text{dm} = \dots\dots\text{m}$ là :

- A. 7,8 B. 78 C. 87 D. 8,7

Câu 30: Tỉ số phần trăm của 75 và 300 là:

- A. 65% B. 75% C. 35% D. 25%

----- HẾT -----

UBND HUYỆN KRÔNG BÚK
PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO

KIỂM TRA HỌC KÌ I
MÔN: TOÁN LỚP 5
(Thời gian làm bài: 60 phút)

ĐỀ SỐ: 888

Câu 1: Tỉ số phần trăm của 211 và 400 là

- A. 5275% B. 5,275% C. 0,5275% D. 52,75%

Câu 2: Hỗn số $3\frac{4}{5}$ được viết thành số thập phân nào sau đây:

- A. 3,57 B. 3,85 C. 3,75 D. 3,8

Câu 3: Số bảy triệu hai trăm nghìn có bao nhiêu chữ số 0 ?

- A. 6 chữ số B. 4 chữ số C. 5 chữ số D. 3 chữ số

Câu 4: Kết quả của biểu thức $1\frac{1}{2} + 1\frac{1}{3}$ là?

- A. $\frac{17}{6}$ B. $\frac{3}{2}$ C. $\frac{4}{3}$ D. $\frac{7}{5}$

Câu 5: Tổng của 4 số là 100. Số trung bình cộng của 3 số đầu là 22,3. Hỏi số còn lại bằng bao nhiêu ?

- A. 33,1 B. 34,1 C. 77,7 D. 44,1

Câu 6: Trong các phân số $\frac{4}{7}; \frac{3}{7}; \frac{2}{7}; \frac{6}{7}$; phân số lớn nhất là

- A. $\frac{4}{7}$ B. $\frac{6}{7}$ C. $\frac{2}{7}$ D. $\frac{3}{7}$

Câu 7: Hình vẽ một hình chữ nhật trên bản đồ tỉ lệ 1:1000 có chiều dài 8cm. chiều rộng 5cm . diện tích mảnh đất đó là :

- A. 4000m² B. 4dam² C. 40cm² D. 40 000cm²

Câu 8: $\frac{6}{5} : \frac{4}{3} = ?$

- A. $\frac{16}{15}$ B. $\frac{10}{9}$ C. $\frac{24}{15}$ D. $\frac{9}{10}$

Câu 9: Lớp 5A có 6 học sinh nữ và 34 học sinh nam. Tỉ số phần trăm giữa số học sinh nữ và số học sinh cả lớp là :

- A. 14% B. 35% C. 20% D. 15%

Câu 10: Số 706405 được viết thành tổng là :

- A. 700000 + 60000 + 4000 + 5 B. 70000 + 6000 + 40 + 5
C. 700000 + 6000 + 400 + 5 D. 700000 + 60000 + 400 + 5

Câu 11: Giá trị của biểu thức $\frac{1}{3} + \frac{1}{6} \times 4$ là ?

- A. 1 B. $\frac{8}{9}$ C. 2 D. $\frac{5}{9}$

Câu 12: Tìm số tự nhiên x biết $78,69 < x < 79,4$?

- A. x = 76 B. x = 78 C. x = 79 D. x = 80

Câu 13: Chữ số 3 trong số 45, 2638 có giá trị là:

- A. $\frac{3}{1000}$ B. $\frac{3}{10}$ C. $\frac{3}{100}$ D. $\frac{3}{10000}$

Câu 14: Qui đồng mẫu số phân số $\frac{3}{4}$ và $\frac{3}{5}$ ta được;

- A. $\frac{16}{20}$ và $\frac{14}{20}$ B. $\frac{17}{15}$ và $\frac{14}{15}$ C. $\frac{15}{20}$ và $\frac{12}{20}$ D. $\frac{17}{20}$ và $\frac{14}{20}$

Câu 15: Hiệu của 15286 và 6328 là:

- A. 8968 B. 8978 C. 8958 D. 9958

Câu 16: Khu vườn hình chữ nhật có chiều dài 42m, chiều rộng 38m; nếu ta tăng chiều dài thêm 2m và tăng chiều rộng thêm 3m thì diện tích khu vườn mới sẽ là:

- A. 1472 m² B. 1764 m² C. 1804 m² D. 1596 m²

Câu 17: Giá trị của biểu thức $8,5 + 6,5 - (10 - 3,3)$ là

- A. 1,7 B. 8,3 C. 7,3 D. 0,7

Câu 18: Bình cân nặng 32,8kg. Liên cân nặng hơn Bình 4,9kg. Mai cân nặng 31,5kg. Hỏi trung bình mỗi bạn cân nặng bao nhiêu kg?.

- A. 34kg B. 35kg C. 33kg D. 36kg

Câu 19: Chọn kết quả đúng để điền vào chỗ chấm cho thích hợp $7\text{m } 8\text{dm} = \dots\dots\text{m}$ là :

- A. 7,8 B. 8,7 C. 87 D. 78

Câu 20: Kết quả của phép chia $45 : 0,01$ là

- A. 450 B. 4500 C. 4,5 D. 45

Câu 21: Một khu đất hình chữ nhật có chiều dài là 400 m, chiều rộng là 250m. Diện tích của khu đất đó là:

- A. 1 ha B. 10 ha C. 0,01 km² D. 1km²

Câu 22: Số thích hợp để điền vào chỗ chấm của $1\text{cm}^2 69\text{mm}^2 = \dots\text{cm}^2$ là:

- A. 16,9 B. 0,169 C. 1,69 D. 1,0069

Câu 23: Một tổ làm gạch trong ba đợt làm được số viên gạch lần lượt như sau : 3285 viên , 4631 viên , 3826 viên ; hỏi trung bình mỗi đợt tổ đó làm được bao nhiêu viên gạch ?

- A. 3914 viên gạch B. 8457 viên gạch C. 11742 viên gạch D. 7916 viên gạch

Câu 24: Một đội bóng đá thi đấu 25 trận, thắng 20 trận. Như vậy tỉ số phần trăm các trận thắng của đội bóng là :

- A. 70% B. 80% C. 95% D. 65%

Câu 25: Giá trị của biểu thức $\frac{3}{5} + \frac{2}{5} \times \frac{1}{4}$ là:

- A. $\frac{7}{10}$ B. 4 C. $\frac{10}{7}$ D. $\frac{1}{4}$

Câu 26: Tìm x: $6753 + x = 14507$

- A. $x = 7854$ B. $x = 21260$ C. $x = 7754$ D. $x = 8754$

Câu 27: Hiệu của hai số là 192. Tỉ số của hai số đó là $\frac{2}{5}$. Vậy số lớn là:

- A. 288 B. 220 C. 192 D. 320

Câu 28: Số thập phân nào dưới đây vừa lớn hơn 3,75 vừa bé hơn $2,4 + 1,8$

- A. 3,9 B. 3,57 C. 4,2 D. 3,709

Câu 29: Tổng hai số là: 120. Số bé bằng $\frac{4}{11}$ số lớn , số bé là :

- A. 32 B. 120 C. 88 D. 56

Câu 30: Tỉ số phần trăm của 75 và 300 là:

- A. 75% B. 35% C. 65% D. 25%

----- HẾT -----